**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: 57/2025/HNGĐ-ST
Ngày 31/7/2025
*"V/v tranh chấp về cấp dưỡng"*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thúy Hằng

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Vũ Anh Tuấn

Bà Trần Thị Thu Hoài

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Nhật Lệ - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 53/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2025, về việc:*"Tranh chấp về cấp dưỡng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 54/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn*: anh Đinh Ngọc Đ, sinh năm 1980; nơi đăng ký thường trú: tổ C, khu C, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (nay là tổ C, khu C, phường H, tỉnh Quảng Ninh); nơi ở hiện nay: 5 C4 Björkvägen, 64200 Närpes, Phần Lan.

*Căn cước công dân số*: 022080003880; cấp ngày 23/7/2019 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

*2. Bị đơn*: chị Lê Thị D, sinh năm 1987; nơi thường trú: tổ B, khu G, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (nay là tổ B, khu G, phường H, tỉnh Quảng Ninh).

*Căn cước công dân số*: 022187001732; cấp ngày 10/5/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

** Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn anh Đinh Ngọc Đ, trình bày*: anh Đinh Ngọc Đ và chị Lê Thị D đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 465/2020/QĐST-HNGĐ ngày 27/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; về con chung: chị D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Đinh Lê Tuấn K, sinh ngày 06/9/2015 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Sau khi ly hôn, chị D đã lập gia đình mới nên đã thay đổi chuyển quyền nuôi con chung Đinh Lê Tuấn K cho anh Đ, chị D không phải cấp dưỡng cho con, thể hiện tại Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số: 52/2022/HNGĐ-ST ngày

18/10/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh. Anh Đ đã đưa con chung sang Phần Lan sinh sống cùng anh Đ; ở Phần Lan, anh Đ có công việc ổn định nhưng mức thu nhập còn thấp so với cuộc sống bên đó. Để đảm bảo cho con chung có cuộc sống đầy đủ về mọi mặt, anh Đ yêu cầu chị phải cấp dưỡng cho con chung mức 5.000.000 đồng/tháng, cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Do đã hết thời gian nghỉ phép, anh Đ phải sang Phần Lan làm việc. Anh Đ đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải nữa, đề nghị được vắng mặt tại phiên tòa; anh Đ ủy quyền cho anh Đinh Việt H, sinh năm 1987; nơi thường trú: tổ C, khu C, phường H, tỉnh Quảng Ninh thay anh Đ nhận các văn bản tố tụng của Tòa án giao, tống đạt cho anh Đ trong quá trình giải quyết vụ án.

* *Trong quá trình tố tụng, bị đơn chị Lê Thị D trình bày*: chị Lê Thị D và anh Đinh Ngọc Đ đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 465/2020/QĐST-HNGĐ ngày 27/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; về phần nuôi dưỡng, cấp dưỡng cho con chung Đinh Lê Tuấn K, sinh ngày 06/9/2015 đúng như anh Đ trình bày nêu trên. Sau khi ly hôn, chị D có cuộc sống riêng nên đã thay đổi cho anh Đ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Đinh Lê Tuấn K, nội dung thể hiện tại Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số: 52/2022/HNGĐ-ST ngày 18/10/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Hiện nay, chị D không có việc làm ổn định (bán hàng trên mạng), mức thu nhập không ổn định; chị D đang chung sống như vợ chồng với người đàn ông khác, hiện chưa có con chung với người mới do sức khỏe sinh sản không đảm bảo, thường xuyên phải đi bệnh viện điều trị, kinh tế chủ yếu phụ thuộc vào người mới. Anh Đ yêu cầu chị D cấp dưỡng cho con chung Đinh Lê Tuấn K mức 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), chị D không thể thực hiện được, chị D chỉ có thể có trách nhiệm với con tùy vào điều kiện kinh tế của chị D. Nên chị D không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đ.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:*

[1] Về tố tụng: căn cứ đơn khởi kiện, các tài liệu chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện của nguyên đơn anh Đinh Ngọc Đ và tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình tố tụng, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là:*"Tranh chấp về cấp dưỡng",* nguyên đơn anh Đinh Ngọc Đ hiện đang sinh sống, làm việc tại Phần Lan. Căn cứ khoản 5 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37 và điểm a khoản 2 Điều 38 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự,…số: 85/2025/QH15; Điều 4 Nghị quyết số: 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân; khoản 2 Điều 123 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Nguyên đơn anh Đinh Ngọc Đ vắng mặt tại phiên toà, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự,…số: 85/2025/QH15, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn anh Đinh Ngọc Đ.

[2] Về nội dung:

Anh Đinh Ngọc Đ và chị Lê Thị D ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 465/2020/QĐST-HNGĐ ngày 27/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; về con chung: chị D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Đinh Lê Tuấn K, sinh ngày 06/9/2015 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Sau khi ly hôn, chị D chung sống với người khác như vợ chồng nên đã thay đổi chuyển quyền nuôi con chung Đinh Lê Tuấn K cho anh Đ, chị D không phải cấp dưỡng cho con, thể hiện tại Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số: 52/2022/HNGĐ-ST ngày 18/10/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Sau khi nhận quyền nuôi con, anh Đ đã đưa con chung Đinh Lê Tuấn K sang Phần Lan sinh sống cùng anh Đ. Theo anh Đ trình bày: anh Đ có công việc và mức thu nhập ổn định tại Phần Lan nhưng mức thu nhập còn thấp so với cuộc sống tại Phần Lan, để đảm bảo cho con chung có cuộc sống đầy đủ về mọi mặt, anh Đ yêu cầu chị D có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung mức 5.000.000 đồng/tháng, cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi); theo chị D trình bày: hiện nay chị D không có việc làm ổn định, mức thu nhập không ổn định; đang chung sống như vợ chồng với người đàn ông khác, hiện chưa có con chung do sức khỏe sinh sản không đảm bảo, thường xuyên phải đi bệnh viện điều trị, kinh tế chủ yếu phụ thuộc vào người mới nên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đ về việc yêu cầu chị D phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung Đinh Lê Tuấn K mức 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Cả anh Đ và chị D, đều không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, quan điểm của mình; về thực tế: sau khi ly hôn, do chị D đã chung sống với người khác như vợ chồng nên chuyển quyền trực tiếp nuôi con sang cho anh Đ, anh Đ đã đồng ý và đồng ý về việc chị D không phải cấp dưỡng cho con; anh Đ đã đưa con sang Phần Lan sinh sống cùng anh Đ và anh Đ đang có việc làm và mức thu thập ổn định tại Phần Lan. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 82; Điều 83; khoản 1 Điều 107; Điều 110 và Điều 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, xét thấy yêu cầu khởi kiện của anh Đ là có căn cứ nhưng với thu nhập, khả năng thực tế của chị D như nêu trên là không có đủ điều kiện để cấp dưỡng theo yêu cầu của anh Đ, trong khi anh Đ có công việc và mức thu nhập ổn định tại Phần Lan, mức thu nhập chỉ là thấp so với cuộc sống tại Phần Lan nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đ đối với chị D.

[3] Về án phí: căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự,…số: 85/2025/QH15; điểm b khoản 1 Điều 12 và khoản 1, 3 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Đinh Ngọc Đ được miễn án phí cấp dưỡng sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271; Điều 273 và Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự,…số: 85/2025/QH15.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 2 Điều 38; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự,…số: 85/2025/QH15. Khoản 2 Điều 82; Điều 83; khoản 1 Điều 107; Điều 110; Điều 116 và Điều 123 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Điểm b khoản 1 Điều 12 và khoản 1, 3 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đinh Ngọc Đ về việc: yêu cầu chị Lê Thị D có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung Đinh Lê Tuấn K, sinh ngày 06/9/2015; mức cấp dưỡng 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

[2] Về án phí: miễn án phí cấp dưỡng sơ thẩm cho anh Đinh Ngọc Đ.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho: anh Đinh Ngọc Đ biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật; chị Lê Thị D biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận***:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Tòa Phúc thẩm, TAND tối cao tại Hà Nội;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HSVA; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Thúy Hằng**